

Bản án số: 38/2019/HNGĐ-ST

Ngày 12-3-2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Huy Vĩnh

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 454/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa phiên tòa số 502/2019/TB-TA ngày 12 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn BK, xã LL, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Anh Yang Chin Chang, sinh năm 1977; hiện cư trú tại: Số 8, ngách 15, ngõ 748 đường Nam Đại, cụm 8, phường Quang Trán, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan, Trung Quốc.

Chị Đinh Thị T có mặt, anh Yang Chin Chang vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Đinh Thị T trình bày:

Chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 27 tháng 3 năm 2015. Sau khi kết hôn, anh Yang Chin Chang trở về Đài Loan sinh sống. Thời gian thời gian đầu anh chị liên lạc qua điện thoại, sau đó anh chị ít liên lạc với nhau, đến giữa năm 2015, anh chị không còn liên lạc với nhau nữa và anh chị sống

mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai. Đến nay anh chị không còn tình cảm và không có khả năng đoàn tụ vợ chồng chị đã liên lạc với anh Yang Chin Chang nhiều lần nhưng không liên lạc được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Yang Chin Chang.

Về con chung: Chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Yang Chin Chang:

Anh Yang Chin Chang là công dân Đài Loan và hiện đang cư trú tại: Số 8, ngách 15, ngõ 748 đường Nam Đại, cụm 8, phường Quang Trán, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan, Trung Quốc. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không giao nộp văn bản ghi ý kiến, cũng như các giấy tờ liên quan đến nhân thân. Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan, Trung Quốc để tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án số 958/TB-TLVA ngày 10 tháng 5 năm 2019 (trong đó có ghi rõ thời gian, địa điểm mở phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thời gian mở phiên tòa và mở lại phiên tòa) và tiến hành lấy lời khai của anh Yang Chin Chang theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày 22 tháng 02 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận được Công văn số 348/BTP-PLQT năm 2019 của Bộ Tư pháp Đài Loan, Trung Quốc thông báo cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp (chuyển giao) thành công cho anh Yang Chin Chang vào ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo quy định của Luật Tố tụng dân sự Đài Loan. Nhưng đến nay anh Yang Chin Chang không có ý kiến gì và không có tài liệu gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt anh Yang Chin Chang theo quy định tại Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Đinh Thị T có mặt tại phiên tòa vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Yang Chin Chang. Bị đơn anh Yang Chin Chang vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt tài liệu, chứng cứ có liên quan trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị T được ly hôn anh Yang Chin Chang. Về án phí, chi phí ủy thác tư pháp: Chị Đinh Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đinh Thị T, hiện đang cư trú tại thành phố Hải Phòng có đơn xin ly hôn anh Yang Chin Chang hiện đang cư trú tại Đài Loan, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn là anh Yang Chin Chang vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[3] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 27 tháng 3 năm 2015, theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo tài liệu có trong hồ sơ và chị Đinh Thị T trình bày tại phiên tòa thể hiện sau khi chị T và anh Yang Chin Chang kết hôn không chung sống cùng nhau, chị T sống tại Việt Nam và anh Yang Chin Chang sinh sống Đài Loan, anh chị không liên lạc với nhau, không cùng chung sống, không có tình cảm vợ chồng. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Đinh Thị T xin ly hôn với anh Yang Chin Chang là hoàn toàn chính đáng và phù hợp quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Đinh Thị T được ly hôn anh Yang Chin Chang.

[4] Về con chung: Chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài:

[6] Chị Đinh Thị T là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo của các đương sự:

[7] Chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, Điều 152, Điều 207, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 3 Điều 474, Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị T

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị T được ly hôn anh Yang Chin Chang.
2. Về con chung: Chị Đinh Thị T và anh Yang Chin Chang không có con chung, nên chị T không yêu cầu Tòa án giải.
3. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về án phí và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài:

- Chị Đinh Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010690 ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đinh Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Đinh Thị T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, nhưng được trừ vào 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp đã nộp theo biên lai số 0010700 ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đinh Thị T đã nộp đủ.

- Chị Đinh Thị T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp để tổng đạt bản án theo Thông báo nộp phí thực hiện ủy thác tư pháp số 961/TB-TA ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

5. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Đinh Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Yang Chin Chang được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà

